TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HOÀ** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **ĐỘC LẬP – TỰ DO – HẠNH PHÚC**
Số: 153/2018/QĐST- HNGĐ	*Tuy Hoà, ngày 31 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 245/2018/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị Kim X, sinh năm 1980

Bị đơn: Anh Nguyễn Thành S, sinh năm 1979

Cùng địa chỉ: Khu phố M, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 59, 81, 82, 83, 84, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngô Thị Kim X, sinh năm 1980 và anh Nguyễn Thành S, sinh năm 1979; Cùng địa chỉ: Khu phố M, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị X, anh S thống nhất thỏa thuận theo nguyện vọng của các con chung giao chị Ngô Thị Kim X trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Ngô Hoàng Gi, sinh ngày 10/6/2004 và Nguyễn Vũ Khánh H, sinh ngày 01/4/2011. Anh S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với mức 1.000.000 đồng/con/tháng (hai con 2.000.000 đồng/tháng), thời hạn cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 9/2018 cho đến khi phát sinh một trong các điều kiện được quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Chị X, anh S đã tự thỏa thuận tại biên bản thỏa thuận ngày 20/4/2018 (trước khi Tòa hòa giải) và đề nghị Tòa ghi nhận vào biên bản hòa giải cụ thể như sau: Giao ngôi nhà cấp 4 có đông tây tứ cận: Phía Đông giáp nhà ông Nguyễn Văn Tài, phía Nam giáp đường đi, phía Tây và phía Bắc giáp ruộng trên diện tích đất 296,9m^2 tại số thửa 60, tờ bản đồ 72, tại khu phố 1, phường Phú Lâm, TP. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BĐ 798927 do Ủy ban nhân dân thành phố Tuy Hòa cấp ngày 17/7/2012 cho ông Nguyễn Thành S và bà Ngô Thị Kim X cho các con chung là Nguyễn Ngô Vũ Hoàng Gi và Nguyễn Vũ Khánh H. Giao chị X trực tiếp quản lý tài sản trên, khi Gi và H đủ 18 tuổi thì chị X có trách nhiệm giao lại tài sản cho các con.

- Về nợ chung: Chị X, anh S thống nhất xác định vợ chồng không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng.

- Về án phí: Chị Ngô Thị Kim X tự nguyện chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chị X đã nộp đủ 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Phiếu thu số AA/2015/0010193 ngày 17/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- UBND phường Phú Lâm (GCNKH số 122, quyển số 12/2001 ngày 7/1/2001);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Cơ